

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 06/QĐ-TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 5 tháng 11 năm 1999

QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
Về việc phê duyệt dự án phát triển kinh tế - xã hội
khu vực cửa khẩu Bờ Y - Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ luật tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992,
Xét đề nghị của Ch ủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum tại Văn bản số 70/TT-UB
ngày 13 tháng 10 năm 1998, và ý kiến của các Bộ, ngành Trung ương có liên quan,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án phát triển kinh tế - xã hội khu vực cửa khẩu Bờ Y - Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum (bao gồm các xã Sa Loong, Bờ Y, ĐăkNông, ĐăkDục và thị trấn PleiKần, quy mô mặt bằng cửa khẩu 400 ha) với những nội dung chính như sau:

I. ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CỦA KHẨU BỜ Y

Xây dựng cửa khẩu theo định hướng từng bước phát triển các hoạt động chủ yếu:

Dịch vụ, thương mại và du lịch qua khu vực cửa khẩu;

Hàng hóa xuất nhập khẩu và quá cảnh;

Phát triển công nghiệp chiến nông, lâm sản;

Phát triển nông, lâm nghiệp phục vụ hoạt động của cửa khẩu

Vận tải qua khu vực cửa khẩu;

Xuất nhập cảnh qua khu vực cửa khẩu.

Không gian khu vực cửa khẩu được xây dựng theo định hướng quy hoạch các khu hoạt động theo chức năng:

Trung tâm thương mại, du lịch;

Khu vực dịch vụ xuất khẩu, nhập khẩu, chuyển khẩu;

Chợ biên giới;

Khu gia công, chế biến, lắp ráp sản phẩm;

Kho chuyên dùng, kho ngoại quan;

Bến bãi đỗ xe và phương tiện vận tải; Trung tâm quản lý; trạm kiểm soát khu vực cửa khẩu

Phát triển nông, lâm nghiệp kết hợp với quy hoạch trồng cây xanh, hồ chứa nước để cho khu vực cửa khẩu xanh, sạch, đẹp;

Xây dựng khu vực cửa khẩu thành đô thị theo quy hoạch và xây dựng các khu dân cư theo hướng tiên tiến hiện đại kết hợp kiến trúc dân tộc độc đáo;

Từng bước xây dựng cơ sở hạ tầng khu vực này theo hướng hiện đại hóa tương xứng với vị trí của một cửa khẩu quốc tế.

II. Mục tiêu phát triển chủ yếu

1. Về kinh tế.

Phát triển kinh tế khu vực cửa khẩu Bờ Y thành một cửa khẩu quốc tế và là đô thị biên giới, hình thành đầu mối giao lưu kinh tế quan trọng trước hết là Tây Nguyên, Đông Nam Bộ, duyên hải miền Trung. Mở rộng hợp tác với Lào, Campuchia, Đông Bắc Thái Lan và Myanmar thông qua tăng cường xuất nhập khẩu; hỗ trợ đường ra biển Đông đối với các nước này.

Phát triển thương mại và du lịch; chuyển tải hàng hóa giữa các nước tạo thuận lợi cho việc phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Kon Tum và khu vực Tây Nguyên, duyên hải miền Trung, Đông Nam Bộ.

Hỗ trợ phát triển công nghiệp trong nước, mở rộng thị trường, nâng cao sức cạnh tranh của các doanh nghiệp vùng Đông Nam Bộ, duyên hải miền Trung sang thị trường Nam Lào và Đông Bắc Thái Lan.

Nâng cấp cửa khẩu Bờ Y thành khu vực trung chuyển hàng hóa, giao lưu quốc tế tác động đối với kinh tế tỉnh Kon Tum trong quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tăng cường liên kết giữa các khu vực và góp phần vào quá trình hòa nhập kinh tế.

Tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, ưu tiên giải quyết các vấn đề đường giao thông, trạm kiểm soát liên hợp, chợ cửa khẩu, trạm y tế, cấp thoát nước, cấp điện, tài chính, ngân hàng và thông tin liên lạc.

2. Về xã hội và môi trường.

Quy hoạch, bố trí sắp xếp hợp lý dân cư tại chỗ và người từ các vùng khác chuyển đến khu vực cửa) khẩu, ổn định đời sống đồng bào các dân tộc.

Tạo việc làm, mở rộng diện người trong độ tuổi lao động có việc làm, tạo điều kiện để đồng bào các dân tộc tiếp cận với phương thức sản xuất và công nghệ mới.

Phát triển kinh tế gắn với bảo vệ và cải thiện môi trường sinh thái, bảo vệ và phát triển rừng giữ gìn nguồn nước, đa dạng sinh học.

Phấn đấu đến năm 2010 giải quyết cơ bản các hộ nghèo, đảm bảo nhu cầu thiết yếu về ăn, mặc, ở, đi lại, học tập và chữa bệnh nhằm nâng cao đời sống của đồng bào. Xây dựng xã hội công bằng văn minh nếp sống lành mạnh, giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, xóa bỏ các hủ tục, tệ nạn xã hội.

3. Về an ninh, quốc phòng.

Thực hiện chiến lược xây dựng kinh tế gắn kết với củng cố an ninh, quốc phòng, giữ gìn trật tự an toàn xã hội, giữ vững chủ quyền quốc gia. Đặc biệt tạo ra sức mạnh tổng hợp tại chỗ cho công tác quản lý, bảo vệ và phòng thủ biên giới, củng cố và tăng cường sức mạnh của nền quốc phòng toàn dân.

III. Những nhiệm vụ phát triển chủ yếu

1. Phát triển thương mại, du lịch và dịch vụ.

Phát triển đa dạng ngành thương mại, du lịch và dịch vụ, khuyến khích mọi thành phần kinh tế tham gia lưu thông nhằm phát huy lợi thế, tạo động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế toàn vùng thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội đề ra. Phấn đấu đạt mức tăng trưởng về thương mại, du lịch và dịch vụ của tỉnh thời kỳ từ nay tới năm 2010 đạt bình quân khoảng 15% năm.

Từng bước xây dựng các trung tâm thương mại ở khu vực cửa khẩu; hình thành và phát triển mạng lưới chợ nhằm mở rộng dịch vụ, giao lưu để trao đổi hàng hóa, giới thiệu sản phẩm với các vùng khác và với các nước Lào, Campuchia, Thái Lan.

Khai thác lợi thế về địa lý, cảnh quan môi trường... để phát triển du lịch. Hình thành các tuyến du lịch nội vùng gắn kết với vùng kinh tế trọng điểm và du lịch liên vùng: Đông Nam Bộ, duyên hải miền Trung, thành phố Hồ Chí Minh, Bà Rịa - Vũng Tàu..., gắn với tôn tạo và bảo tồn thiên nhiên, khai thác, duy trì và phát triển tài nguyên du lịch, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc. Phát triển các tuyến du lịch quốc tế với Lào, Thái Lan... qua khu vực cửa khẩu.

Chuyển dịch cơ cấu ngành thương mại, du lịch và dịch vụ theo hướng ưu tiên du lịch, viễn thông, tài chính, chuyển giao công nghệ...

2. Về công nghiệp.

Chú trọng phát triển công nghiệp có sử dụng nguồn nguyên liệu tại chỗ như: Chế biến cà phê, cao su, công nghiệp phục vụ xuất khẩu....từng bước phát triển ngành cơ khí sửa chữa, khuyến khích phát triển sản xuất tiểu, thủ công nghiệp đáp ứng yêu cầu phát triển khu vực.

Thực hiện đầu tư chiều sâu, đổi mới thiết bị, đặc biệt là công nghiệp chế biến sản phẩm các vùng cây chuyên canh, sản phẩm lâm nghiệp nhằm tạo ra sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế của vùng. Gắn công nghiệp với xuất khẩu và với nông, lâm nghiệp để thúc đẩy sản xuất phát triển. Tập trung phát triển công nghiệp với quy mô thích hợp, ưu tiên việc ứng dụng công nghệ đòi hỏi ít vốn nhưng tạo ra nhiều việc làm cho người lao động và góp phần công nghiệp hóa nông thôn.

3. Về nông, lâm nghiệp.

Phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, phát huy ưu thế và tiềm năng hiện có, phù hợp với điều kiện tự nhiên của vùng. Chú trọng giữ gìn cảnh quan môi trường và bảo vệ hệ sinh thái, phát triển bền vững.

Tiến hành ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào sản xuất nông, lâm nghiệp, đầu tư thâm canh cao, có hiệu quả, kết hợp nông nghiệp với lâm nghiệp và công nghiệp chế biến, từng bước hiện đại hóa những khâu quan trọng để thúc đẩy sản xuất phát triển đáp ứng nhu cầu sản xuất, dân sinh và xuất khẩu.